

CHƯƠNG TRÌNH

Công tác của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của tỉnh ủy, thành ủy được quy định trong Điều lệ Đảng và những nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Tỉnh ủy Lâm Đồng khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020 ban hành Chương trình công tác toàn khóa như sau:

A. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA TỈNH ỦY

Chương trình công tác toàn khóa của Tỉnh ủy dựa trên chức năng, nhiệm vụ của Tỉnh ủy theo Điều lệ Đảng quy định, đồng thời cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Tỉnh ủy và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra.

I. Năm 2016

1. Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

2. Lãnh đạo công tác bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

3. Điều chỉnh, bổ sung Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy và Chương trình làm việc toàn khoá của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa X (*cho phù hợp với Quy chế và Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khoá XII*).

4. Cho ý kiến về những định hướng lớn trong chiến lược và quy hoạch tổng thể về phát triển kinh tế - xã hội, về những chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lớn và những cân đối chủ yếu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 của tỉnh.

5. Ban hành các nghị quyết chuyên đề lãnh đạo thực hiện các chương trình trọng tâm giai đoạn 2016 - 2020 (*Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ; Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Phát triển dịch vụ du lịch chất lượng cao; Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao*).

6. Ban hành nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2017.

7. Thảo luận, cho ý kiến, thông qua các báo cáo về sơ, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

8. Thông qua Báo cáo về định mức chi ngân sách và phương án phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách giai đoạn 2017 - 2020.

II. Năm 2017

1. Ban hành Chương trình làm việc, Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2017 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy chức danh Bí thư Tỉnh ủy, các phó bí thư Tỉnh ủy và các chức danh chủ chốt của Đảng bộ, chính quyền tỉnh.

3. Thảo luận, góp ý kiến, thông qua các báo cáo về sơ, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, tình hình thực hiện nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị hàng năm.

4. Ban hành nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2018.

5. Thông qua báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, điều hành ngân sách đảng năm 2017 và dự toán ngân sách đảng năm 2018.

III. Năm 2018

1. Ban hành Chương trình làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2018.

2. Kiểm điểm giữa nhiệm kỳ việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Chỉ đạo kiểm điểm, sơ kết thực hiện giữa nhiệm kỳ nghị quyết đại hội đối với các đảng bộ trực thuộc.

3. Thảo luận, góp ý kiến, thông qua các báo cáo về sơ, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, tình hình thực hiện nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị hàng năm.

4. Ban hành nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2019.

5. Thông qua báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, điều hành ngân sách đảng năm 2018 và dự toán ngân sách đảng năm 2019.

IV. Năm 2019

1. Ban hành chương trình làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2019.
2. Thành lập các tiêu ban chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.
3. Thảo luận, thông qua đề cương Báo cáo chính trị và các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
4. Lãnh đạo công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ cơ sở, cấp huyện và tương đương nhiệm kỳ 2020 - 2025.
5. Chuẩn bị nội dung, cho ý kiến nội dung văn kiện, phương án nhân sự trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.
6. Thảo luận, góp ý kiến, thông qua các báo cáo về sơ, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, tình hình thực hiện nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị hàng năm.
7. Ban hành nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2020.
8. Cho ý kiến về công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.
9. Thông qua báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, điều hành ngân sách đảng năm 2019 và dự toán ngân sách Đảng năm 2020.

V. Năm 2020

1. Ban hành chương trình làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chương trình công tác kiểm tra, giám sát năm 2020.
2. Lãnh đạo việc tổ chức đại hội đảng bộ cơ sở, cấp huyện và tương đương, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
3. Thông qua lần cuối công tác chuẩn bị nội dung các văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và nhân sự chủ chốt của Đảng bộ, chính quyền nhiệm kỳ 2020 - 2025.
4. Ban hành Chương trình, Quy chế làm việc và các văn bản có liên quan Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.
5. Triệu tập và tổ chức Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.
6. Thảo luận, góp ý kiến, thông qua các báo cáo về sơ, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, tình hình thực hiện các nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị hàng năm.

7. Ban hành nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2021.

8. Cho ý kiến về định mức chi ngân sách năm 2021 và thời kỳ 2021 - 2025; về phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách thời kỳ 2021 - 2025.

9. Thông qua báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, điều hành ngân sách đảng năm 2020 và dự toán ngân sách đảng năm 2021.

** Ngoài các nội dung công việc trên, trong các hội nghị Tỉnh ủy còn có thêm một số nội dung:*

- Hội nghị Tỉnh ủy thường kỳ có nội dung góp ý vào báo cáo về những công việc quan trọng Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo giải quyết giữa 2 kỳ họp Tỉnh ủy và dự kiến những công việc sẽ chỉ đạo, giải quyết đến hội nghị Tỉnh ủy lần tiếp theo.

- Hội nghị Tỉnh ủy cuối quý 1 hàng năm, Tỉnh ủy cho ý kiến vào báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy; báo cáo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và báo cáo công tác tài chính Đảng.

- Hội nghị Tỉnh ủy cuối quý 3 hàng năm, Tỉnh ủy cho ý kiến về phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm sau.

B. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Ngoài việc chủ động chuẩn bị các nội dung nhằm thực hiện chương trình làm việc của Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung chỉ đạo, thực hiện các công việc trọng tâm sau:

I. Năm 2016

1. Chỉ đạo học tập, nghiên cứu, quán triệt và triển khai xây dựng các nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ X Đảng bộ tỉnh; Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng.

2. Cho ý kiến về quản lý biên chế và định hướng bố trí biên chế hành chính của tỉnh (*Nghị quyết 39-NQ/TW, ngày 17/5/2014 của Bộ Chính trị*).

3. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra công tác bầu cử Quốc hội khóa XIV và hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

4. Ban hành Chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an Lâm Đồng 2016.

5. Ban hành Chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2016.

6. Ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn.

7. Quyết định kiện toàn và ban hành Quy chế hoạt động của đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2020.

8. Chỉ đạo đại hội các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Hội Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ.

9. Sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung và ban hành các quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý; về quy trình đánh giá cán bộ; giới thiệu cán bộ ứng cử, bầu cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; hỗ trợ đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý khi được điều động, luân chuyển; chuyển công chức cấp xã thành công chức cấp huyện, tỉnh; quy trình chuyển viên chức sang công chức khối đảng, đoàn thể; về chức năng, nhiệm vụ của chi bộ cơ quan xã, phường, thị trấn...

10. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định và theo chỉ đạo của Trung ương (*kèm theo danh mục nội dung sơ kết, tổng kết năm 2016*).

11. Xét, công nhận cán bộ hoạt động trước cách mạng tháng Tám năm 1945.

12. Xem xét, quyết định điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị sau Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa X và sau bầu cử Quốc hội khóa XIV, hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2020.

13. Chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ huyện Lạc Dương, Lâm Hà, thành phố Bảo Lộc.

14. Phê duyệt Đề án tinh giản biên chế khối đảng, đoàn thể từ 2016 - 2021 theo Nghị quyết 39-NQ/TW, ngày 17/5/2015 của Bộ Chính trị và Kế hoạch 139-KH/TU, ngày 08/9/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

II. Năm 2017

1. Ban hành chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an tỉnh Lâm Đồng năm 2017.

2. Ban hành chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2017.

3. Cho ý kiến về Festival Hoa lần thứ VII - năm 2017.

4. Chỉ đạo đại hội các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh: Đại hội Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh lần thứ X; Đại hội Hội Cựu Chiến binh tỉnh lần thứ VI, nhiệm kỳ 2017 - 2022; Đại hội Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh Lâm Đồng, khóa VI.

5. Ban hành nghị quyết về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ là người đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lâm Đồng.

6. Ban hành một số quy định, đề án, kế hoạch: Quy định về chức năng, nhiệm vụ của chi bộ thôn, tổ dân phố; Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng; Quy định về chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ dân tộc thiểu số theo Nghị định số 05/2011/NĐ-CP, ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc và Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-BNV-UBDT, ngày 11/9/2014 của Bộ Nội vụ và Ủy ban Dân tộc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị định số 05/2011/NĐ-CP, ngày 14/01/2011 của Chính phủ; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020 theo quy hoạch.

7. Chỉ đạo triển khai công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020 - 2025 theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

8. Chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ các huyện Bảo Lâm, Đạ Huoai, Cát Tiên.

9. Chỉ đạo, tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2017 (*kèm theo danh mục sơ kết, tổng kết năm 2017*).

III. Năm 2018

1. Ban hành chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an tỉnh Lâm Đồng năm 2018.

2. Ban hành chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2018.

3. Rà soát, bổ sung đối tượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Lâm Đồng trong Quy định 443-QĐ/TU, ngày 04/02/2012 của Ban Thường Tỉnh ủy.

4. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2015 – 2020.

5. Chỉ đạo Đại hội Liên đoàn Lao động tỉnh lần thứ XI; Đại hội Hội Nông dân tỉnh lần thứ VIII và đại hội của một số hội quần chúng cấp tỉnh, nhiệm kỳ 2018 - 2023.

6. Chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ các huyện Đam Rông, Đạ Těh và thành phố Đà Lạt (*kèm theo nội dung sơ kết, tổng kết năm 2018*).

IV. Năm 2019

1. Ban hành chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an tỉnh Lâm Đồng năm 2019.

2. Ban hành chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2019.

3. Cho ý kiến về Festival Hoa lần thứ VIII - năm 2019.

4. Ban hành chỉ thị về đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.
5. Ban hành kế hoạch về Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.
6. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020 - 2025; chuẩn bị nhân sự đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
7. Chỉ đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lần thứ VIII, Đại hội Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh và Đại hội Hội nạn nhân chất độc da cam/Dioxin lần thứ IV, nhiệm kỳ 2019 - 2024.
8. Chuẩn bị nhân sự để Tỉnh ủy thành lập các tiểu ban chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
9. Chỉ đạo nội dung, nhân sự đại hội tổ chức cơ sở đảng và các đảng bộ trực thuộc, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
10. Chuẩn bị nội dung văn kiện trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, trình Tỉnh ủy cho ý kiến.
11. Chuẩn bị nhân sự theo quy trình phương án nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Cho ý kiến một số vấn đề về chuẩn bị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.
12. Chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh và các huyện Đức Trọng, Đơn Dương, Di Linh (*kèm theo nội dung sơ kết, tổng kết năm 2019*).

V. Năm 2020

1. Ban hành chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng Công an tỉnh Lâm Đồng năm 2020.
2. Ban hành chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2020.
3. Khảo sát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý tỉnh Lâm Đồng; xây dựng phương án nhân sự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.
4. Rà soát chính trị nội bộ, thẩm định tiêu chuẩn chính trị nhân sự tham gia cấp ủy phục vụ đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025, tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng.
5. Chỉ đạo hoàn thành đại hội các tổ chức cơ sở đảng và các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy và sơ kết đại hội đảng cấp cơ sở, cấp huyện và tương đương, nhiệm kỳ 2020 - 2025.
6. Công tác chuẩn bị, tổ chức Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.
7. Tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy (*kèm theo nội dung sơ kết, tổng kết năm 2020*).

Ngoài những nhiệm vụ trọng tâm đã nêu trên, hàng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về quản lý biên chế và định hướng bố trí biên chế hành chính của tỉnh (*Nghị quyết 39-NQ/TW, ngày 17/5/2024 của Bộ Chính trị*). Đồng thời, trong quá trình tổ chức thực hiện, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ xem xét, quyết định ban hành các nghị quyết, chỉ thị mang tính chuyên đề nhằm triển khai các chủ trương của Trung ương, cũng như giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa phương, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ theo đúng quy chế làm việc đã đề ra.

Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ chương trình công tác này để xây dựng, bổ sung chương trình công tác toàn khóa nhằm thực hiện đạt kết quả cao nhất nghị quyết đại hội của cấp mình, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X.~~xx~~

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương (để b/c);
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn;
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu VPTU, TH.





DANH MỤC CÁC CHỦ TRƯƠNG, NGHỊ QUYẾT BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG, BỘ CHÍNH TRỊ VÀ LÂM ĐỒNG CỦA TỈNH ỦY, BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY TIẾN HÀNH SƠ KẾT, TỔNG KẾT THỰC HIỆN TRONG NHIỆM KỲ 2015 - 2020.

(Ban hành kèm theo Chương trình công tác của Tỉnh ủy,
Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Năm 2016

I. Văn bản Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị

1. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 21/8/2006 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
2. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
3. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 08-CT/TW, ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới*”.
4. Tổng kết 10 năm thực hiện Quy định số 15-QĐ/TW, ngày 28/8/2006 của Ban Chấp hành Trung ương, khóa X về đảng viên làm kinh tế tư nhân.
5. Tổng kết công tác quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015 và phương hướng, kế hoạch thực hiện nhiệm kỳ 2015 - 2020.
6. Tổng kết công tác luân chuyển cán bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015 và phương hướng, kế hoạch thực hiện nhiệm kỳ 2015 - 2020.
7. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 33-CTr/TU, ngày 29/3/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Bộ Chính trị “*Về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, cũng có kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn*”.
8. Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW, ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 28-CTr/TU, ngày 03/02/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.
9. Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TW, ngày 09/12/2011 của Bộ Chính trị khóa XI và Chương trình hành động số 30-CTr/TU, ngày 05/03/2012 Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

II. Văn bản Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1. Tỉnh ủy sơ kết thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị 6 tháng, năm 2016; Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết quý I và 9 tháng đầu năm 2016.

2. Sơ kết thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giai đoạn 2011 - 2015: Nghị quyết 03-NQ/TU, ngày 10/5/2011 về đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2011 - 2015; Nghị quyết 04-NQ/TU, ngày 10/5/2011 về phát triển du lịch, dịch vụ giai đoạn 2011 - 2015; Nghị quyết 05-NQ/TU, ngày 10/5/2011 về đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2011 - 2015; Nghị quyết 17-NQ/TU, ngày 20/10/2008 về đào tạo, nâng cao và phát triển nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến 2010 định hướng đến 2020.

3. Sơ kết 5 năm thực hiện các nghị quyết địa bàn trọng điểm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa IX về phát triển thành phố Đà Lạt, thành phố Bảo Lộc, huyện Đức Trọng và huyện Bảo Lâm.

4. Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 10-NQ/TU, ngày 31/10/2011 của Ban Thường vụ khóa IX về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn Lâm Đồng.

Năm 2017

I. Văn bản Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư

1. Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XI: Nghị quyết số 12-NQ/TW, ngày 16/01/2012 “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”.

2. Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XI: Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 16/01/2012 về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Kế hoạch số 36-KH/TU, ngày 04/5/2012 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW.

3. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 09/02/2007 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan đảng, định hướng về đổi mới tổ chức bộ máy nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội.

4. Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 12-KL/TW, ngày 24/10/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục phát triển vùng Tây Nguyên thời kỳ 2011 - 2020 và 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 31-CTr/TU, ngày 05/3/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TW, ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa IX về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn và 10 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 12/10/2006 của Tỉnh ủy.

6. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 10-CT/TW, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; ban hành kế hoạch tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư.

7. Tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị “về công tác phụ nữ trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; kết hợp tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW, ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

8. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 07/7/2007 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 23-CT/TU, ngày 03/8/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng”.

9. Tổng kết 10 năm thực hiện Quy định số 57-QĐ/TW, ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 11-HD/BTCTW, ngày 24/10/2007 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; kết hợp tổng kết 10 năm thực hiện Quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ Bảo vệ chính trị nội bộ ban hành kèm theo Quyết định số 69-QĐ/TW, ngày 25/7/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

10. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TW, ngày 30/7/2007 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X và Chương trình hành động số 43-CTr/TU của Tỉnh ủy khóa VIII, thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TW về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.

11. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW, ngày 30/7/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X và Chương trình hành động số 42-CTr/TU, ngày 05/12/2007 của Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị.

12. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 16-NQ/TW, ngày 01/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X và Chương trình hành động số 44-CTr/TU, ngày 12/11/2007 của Tỉnh ủy về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới.

13. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 17-NQ/TW, ngày 01/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X và Chương trình hành động số 41-CTr/TU, ngày 05/12/2007 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

14. Sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 28/8/2012 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng”.

15. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 04/9/2012 của Ban Bí thư về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông”.

16. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị khóa X “về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ”.

17. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 31/10/2012 Ban chấp hành Trung ương khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

18. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

19. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW, ngày 05/11/2012 của Ban Bí thư Trung ương “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn”.

20. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị khóa XI và Kế hoạch số 59-KH/TU, ngày 12/12/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới”.

21. Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 51-CTr/TU, ngày 30/01/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 - 2020”.

22. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư khóa XI “Về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”.

23. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW, ngày 15/10/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) và Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 19/11/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”.

24. Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 28/8/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoa X) về việc “Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam” và Chỉ thị số 27-CT/TU, ngày 03/6/2003 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng (khoa VII) về “tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống cách mạng địa phương”.

II. Văn bản Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1. Tỉnh ủy sơ kết thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị 6 tháng, năm 2017; Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết quý I và 9 tháng đầu năm 2017.

2. Tổng kết 10 năm và sửa đổi, bổ sung Quy định số 473-QĐ/TU, ngày 11/12/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ; tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 25/01/2002 của Bộ Chính trị về luân chuyển cán bộ lãnh đạo và quản lý.

Năm 2018

I. Văn bản Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Chính phủ

1. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X và Chương trình hành động số 56-CTr/TU, ngày 08/5/2008 của Tỉnh ủy về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; kết hợp tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa X về “đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan Đảng, định hướng về đổi mới tổ chức bộ máy Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội”; sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở và Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 29/10/2013 của Tỉnh ủy về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2013 - 2020.

2. Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 56-KL/TW, ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Kế hoạch số 2734/KH-UBND, ngày 21/5/2013, triển khai chương trình, kế hoạch tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020.

3. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW, ngày 10/4/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về hội nhập quốc tế.

4. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 26/3/2008 của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma tuý trong tình hình mới.

5. Tổng kết 10 năm thực hiện Thông báo số 130-TB/TW, ngày 10/01/2008 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 54-CTr/TU, ngày 02/5/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giải quyết khiếu nại, tố cáo; kết hợp sơ kết 05 năm Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 26/05/2014 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo”; sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập.

6. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 15/5/2008 của Ban Chấp hành Trung ương; Chương trình hành động số 57- CTr/TU, ngày 15/5/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa VIII về xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

7. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí

hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường và Chương trình hành động số 64-CTr/TU, ngày 11/10/2013 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW.

8. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.

9. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW, ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 20-KH/TU, ngày 15/7/2011 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TW của Ban Bí thư về “*Phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới*”.

10. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

11. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 Ban Chấp hành Trung ương khóa X và Chương trình hành động số 67-CTr/TU, ngày 24/10/2008 của Tỉnh ủy khóa VIII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

12. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X và Chương trình hành động số 68-CTr/TU, ngày 24/10/2008 của Tỉnh ủy khóa VIII về nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

13. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 06/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X; Chương trình hành động số 66-CTr/TU của Tỉnh ủy khóa VIII về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

14. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị khóa X và Chương trình hành động số 71-CTr/TU, ngày 15/12/2008 của Tỉnh ủy khóa VIII về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới.

15. Tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 185-QĐ/TW ngày 03/9/2008 của Ban Bí thư “*Về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện*”.

16. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và Chương trình hành động số 74-CTr/TU, ngày 11/02/2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW “*Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”.

17. Sơ kết 5 năm thực hiện các quy định của Bộ Chính trị, khóa XI: Quy định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013, ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam; Quy định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013, ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân

dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền kết hợp tổng kết thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị chỉ đạo “*Về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*”.

18. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP, ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

II. Văn bản Tỉnh ủy, ban Thường vụ Tỉnh ủy

1. Tỉnh ủy sơ kết thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị 6 tháng, năm 2018; Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết quý I và 9 tháng đầu năm 2018.

2. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 16-NQ/TU, ngày 18/8/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2008 - 2010 và định hướng đến năm 2020”.

Năm 2019

I. Văn bản Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư

1. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/TW, ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý.

2. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 7/4/2014 của Bộ Chính trị về “*Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng*”.

3. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 17/4/2009 của Ban Bí thư Trung ương khóa X về tăng cường cuộc đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “*diễn biến hòa bình*” trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa và Thông báo Kết luận số 213-TB/TW của Ban Bí thư Trung ương khóa X về đề án “*đấu tranh chống quan điểm sai trái trong văn học, nghệ thuật*”.

4. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Chương trình hành động số 89-CTr/TU, ngày 22/10/2014 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW về “*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”.

5. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 18/8/2014 của Bộ Chính trị, khóa XI “*về tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay*”.

6. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 62-KH/TU, ngày 18/11/2009 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Ban Bí thư về “*Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới*”.

7. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị khóa XI và Kế hoạch số 116-KH/TU, ngày 05/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị “*Về*

công tác lý luận và định hướng đến năm 2030”.

8. Tổng kết 20 năm thực hiện Quy định số 54-QĐ/TW, ngày 12 tháng 5 năm 1999 của Bộ chính trị “Về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng”.

9. Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương về Đề án nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, xây dựng giai cấp nông dân 2011 - 2020.

II. Văn bản Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1. Tỉnh ủy sơ kết thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị 6 tháng, năm 2019; Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết quý I và 9 tháng đầu năm 2019.

2. Sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 83-CTr/TU, ngày 13/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW, ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao”.

3. Sơ kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 91-CT/TU, ngày 17/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa IX về thực hiện Kết luận số 103-KL/TW, ngày 29/09/2014 của Bộ Chính trị về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 6, khóa X “về tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”.

Năm 2020

I. Văn bản Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư

1. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW, ngày 05/02/2015 của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội”.

2. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; kết hợp tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW, ngày 08/6/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam”.

3. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giải quyết hậu quả chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh tại Việt Nam”; kết hợp tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư về chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đức xã hội.

4. Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới; kết hợp sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW, ngày 25/6/2015 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng

đối với công tác phòng cháy, chữa cháy.

5. Tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW, ngày 27/7/2010 của Ban Bí thư (khoá X) và Kế hoạch số 02-KH/TU, ngày 08/11/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Ban Bí thư về “*Chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hoá độc hại gây huỷ hoại đạo đức xã hội*”.

6. Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 06-KH/TU của Tỉnh ủy về “*tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới*”.

7. Sơ kết 05 thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Tổng kết thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2010 - 2020.

II. Văn bản Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1. Tỉnh ủy sơ kết thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị 6 tháng, năm 2020; Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết quý I và 9 tháng đầu năm 2020.

2. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TU, ngày 27/5/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả việc đặt mua và đọc báo, tạp chí của Đảng.

3. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 26/03/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản*”.

4. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TU, ngày 22/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và quản lý vận tải, đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

5. Sơ kết 5 năm thực hiện Quy định số 19-QĐ/TU, ngày 02/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm của cán bộ, đảng viên giữ mối liên hệ mật thiết với cấp ủy và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú (*lồng ghép Tổng kết Quy định số 76-QĐ/TW, ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị*).

6. Tổng kết 5 năm thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, giai đoạn 2016 - 2020.

7. Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát; Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa X, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và một số quy định về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng.
